

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2023/HS-ST

Ngày 15 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quốc Tứ và bà Phan Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Giáp - Kiểm Sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Mai Đức Đ, sinh năm 1982 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn 7, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Đức C và bà Hồ Thị D, có vợ là chị Nguyễn Thị P và 02 con (con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất, sinh năm 2017); Tiền án: 01 tiền án (tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 13/2022/HS – PT ngày 08/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông xử phạt bị cáo 07 tháng 03 ngày tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, được trả tự do tại phiên tòa và đã chấp hành xong các quyết định của bản án nhưng chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2023, đang tạm giam; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn 5, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị P1, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 7, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 29/7/2023, Đ sử dụng 01 xe mô tô cũ, loại Dream, không có biển kiểm soát của gia đình Đ và lấy 01 thanh kim loại hình vuông rỗng có sẵn tại nhà cột ngang trên yên xe mô tô nhằm mục đích treo giỏ để đựng trái sầu riêng sau khi trộm cắp được và mang theo 01 dao thái lan rồi đi đến chợ K, huyện Đắk R'Lấp mua 03 giỏ xách. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô đến rẫy trồng sầu riêng của gia đình anh Nguyễn Thanh P tại thôn 5, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Khi đi đến hồ thủy lợi Đắk R'Tang thuộc thôn 5, xã K gần rẫy trồng sầu riêng của gia đình anh P, Đ cất giấu xe mô tô tại bụi cây, còn 03 giỏ xách Đ để sát mép nương thoát nước của hồ rồi cầm dao thái lan đi bộ vào rẫy trồng sầu riêng của gia đình anh P. Khi đi đến nơi, Đ dùng dao thái lan cắt được 02 quả sầu riêng thái rồi xách đến nương nước của hồ cất giấu, sau đó Đ quay lại rẫy tiếp tục cắt trộm trái sầu riêng, trên đường đi Đ đã làm mất con dao thái lan nên Đ dùng tay bẻ được 15 trái sầu riêng đem cất giấu gần với 02 trái sầu riêng cắt trộm được lần trước.

Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi trộm cắp được 17 trái sầu riêng thái, Đ gom thành 02 đồng và cất giấu tại đám cỏ gần nương nước. Tại thời điểm này Đ phát hiện có 03 người đàn ông là anh Nguyễn Thanh P, anh Nguyễn Đức N và anh Đoàn Anh T đang đứng trên bờ hồ, sợ bị phát hiện, Đ đã để lại số trái sầu riêng trộm cắp được rồi điều khiển xe mô tô về. Khi Đ mới đi được một đoạn thì bị anh P phát hiện và nghi ngờ Đ đã trộm cắp sầu riêng, nên cùng anh Thương giữ Đ lại, thì Đ đã thừa nhận hành vi trộm cắp trái sầu riêng và đến Công an xã Kiến Thành đầu thú về hành vi phạm tội. Công an xã Kiến Thành đã lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/KLHDDG ngày 01/08/2023 của Hội Đ định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk R'Lấp kết luận: 79,3kg (bảy mươi chín ký ba trăm gram) sầu riêng đã đến thời kỳ thu hoạch tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 5.551.000đ (năm triệu năm trăm năm mươi một nghìn Đ).

Tại bản cáo trạng số: 64/CT-VKS-ĐL ngày 24 tháng 10 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông đã truy tố Mai Đức Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Đức Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Đức Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Việc bồi thường thiệt hại: Anh Nguyễn Thanh P đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản riêng, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận ngày 04/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp đã trả lại cho anh Nguyễn Thanh P 17 (mười bảy) quả sầu riêng thái có tổng trọng lượng 79,3kg.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) giỏ nhựa kích thước (63 x 83)cm màu xanh, đỏ, vàng; 01 (một) giỏ nhựa kích thước (61 x 72)cm màu xanh, đỏ, vàng; 01 (một) đoạn sắt hộp rỗng kích thước (03 x 06 x 102)cm được dùng vào việc phạm tội.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu “Dream”, không có biển kiểm soát thu giữ của Mai Đức Đ. Quá trình điều tra xác định là tài sản chung của Mai Đức Đ và bà Nguyễn Thị P1 (vợ của Đ) sử dụng chung làm phương tiện đi lại. Khi Đ sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản bà P1 không biết. Do đó, đề nghị trả lại xe mô tô trên cho bà P1 theo quy định của pháp luật.

Đối với con dao thái lan Đ dùng để cắt trộm trái sầu riêng. Đ khai nhận trong lúc dùng làm công cụ đi trộm cắp tài sản đã làm mất. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp tiến hành xác minh truy tìm nhưng không có kết quả nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh Nguyễn Thanh P đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo về hình phạt theo quy định của pháp luật. Về bồi thường thiệt hại anh P không có yêu cầu bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị P1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý xe mô tô nhãn hiệu “Dream” của vợ chồng bà theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 29/7/2023 tại rẫy trồng sầu riêng của gia đình anh Nguyễn Thanh P thuộc thôn 5, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Mai Đức Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp 79,3 kg sầu riêng thái của anh P có trị giá 5.551.000 Đ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng mong muốn có tiền tiêu xài nên đã cố ý thực hiện. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Mai Đức Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 Đ đến dưới 50.000.000 Đ hoặc dưới 2.000.000 Đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích vụ lợi muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính, nên bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bị hại, làm mất an ninh trật tự ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 08/3/2022 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 07 tháng 03 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án phúc thẩm số: 13/2022/HS-PT, được trả tự do tại phiên tòa và đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án (chưa được xóa án tích) nhưng lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” vào ngày 29/7/2023 của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú khai báo hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn thuộc hộ nghèo. Đây là các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện tại không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a khoản 2; các điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận ngày 04/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã trả lại cho anh Nguyễn Thanh P 17 (mười bảy) quả Sầu riêng Thái có tổng trọng lượng 79,3kg theo quy định của pháp luật.

Đối với 02 (hai) giỏ nhựa kích thước (63 x 83)cm màu xanh, đỏ, vàng; 01 (một) giỏ nhựa kích thước (61 x 72)cm màu xanh, đỏ, vàng; 01 (một) đoạn sắt hộp rỗng kích thước (03 x 06 x 102)cm là công cụ, phương tiện được dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu “Dream” không có biển kiểm soát thu giữ của Mai Đức Đ, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của Mai Đức Đ và bà Nguyễn Thị P1 (vợ của Đ) sử dụng chung làm phương tiện đi lại, khi Đ sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản bà P1 không biết. Vì vậy, cần trả lại xe mô tô trên cho bà P1 theo quy định pháp luật.

Đối với con dao thái lan Đ dùng để cắt trộm trái sầu riêng, bị cáo khai nhận trong lúc dùng làm công cụ đi trộm cắp tài sản đã làm mất. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp tiến hành xác minh truy tìm nhưng không có kết quả nên không đề cập xử lý.

[8] Việc bồi thường thiệt hại: Sau khi nhận lại tài sản, bị hại không yêu cầu bồi thường do đó không đề cập giải quyết.

[9] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, Đ thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[10] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và quan điểm xử lý về vật chứng vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Mai Đức Đ phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Đức Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Mai Đức Đ **01** (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/7/2023.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a khoản 2; các điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận ngày 04/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp đã trả lại cho anh Nguyễn Thanh P 17 (mười bảy) quả sầu riêng thái có tổng trọng lượng 79,3kg.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) giỏ nhựa kích thước (63 x 83)cm màu xanh, đỏ, vàng; 01 (một) giỏ nhựa kích thước (61 x 72)cm màu xanh, đỏ, vàng; 01 (một) đoạn sắt hộp rỗng kích thước (03 x 06 x 102)cm.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị P1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream.

(Các vật chứng có đặc điểm như trong các biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R’Lấp ngày 28 tháng 10 năm 2023).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mai Đức Đ phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị P1 có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R’lấp;
- CA huyện Đắk R’lấp;
- THADS huyện Đắk R’lấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

T/M. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký, đóng dấu)

Lê Xuân Diệu